

Số: 115 /TB-BTNMT

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2018

THÔNG BÁO

Kết quả kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra số 1569/KL-BTNMT ngày 03 tháng 4 năm 2017 về việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Định

Thực hiện Văn bản số 4413/BTNMT-TTr ngày 16 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra số 1569/KL-BTNMT ngày 03 tháng 4 năm 2017 về việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Định (viết tắt là Kết luận số 1569/KL-BTNMT), từ ngày 28 tháng 8 năm 2018 đến ngày 18 tháng 9 năm 2018, Đoàn kiểm tra tiến hành làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan; xét Báo cáo kết quả kiểm tra ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Đoàn kiểm tra, Bộ Tài nguyên và Môi trường thông báo kết quả kiểm tra như sau:

I. Kết quả kiểm tra

1. Về công tác chỉ đạo

Sau khi Bộ Tài nguyên và Môi trường có Kết luận số 1569/KL-BTNMT, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 1728/UBND-KT ngày 14 tháng 4 năm 2017 chỉ đạo các Sở, Ban và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Kết luận số 1569/KL-BTNMT.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Báo cáo số 166/BC-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2017 và Báo cáo số 176/BC-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2018 về kết quả thực hiện Kết luận số 1569/KL-BTNMT.

2. Các nội dung đã thực hiện

2.1. Về rà soát, xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền theo quy định

Từ tháng 8 năm 2016 đến tháng 8 năm 2018, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 26 văn bản quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền theo quy định (chi tiết tại Phụ lục số 01 đính kèm).

2.2. Về sửa đổi Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng thẩm quyền

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2016 quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh. Theo đó, đã sửa đổi giới hạn lưu lượng trong đê án, báo cáo xả nước thải vào nguồn nước theo đúng thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.3. Về đẩy mạnh và xử lý những hành vi vi phạm trong công tác thanh tra, kiểm tra lĩnh vực tài nguyên và môi trường

Năm 2017 và 08 tháng đầu năm 2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành 71 cuộc thanh tra, kiểm tra về tài nguyên và môi trường đối với 277 tổ

chức và 10 hộ gia đình, cá nhân. Qua thanh tra, kiểm tra đã xử phạt vi phạm hành chính 576 triệu đồng đối với 29 tổ chức, cá nhân.

2.4. Về tăng cường thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện

Năm 2017 và 08 tháng đầu năm 2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện Tuy Phước và huyện Phù Mỹ; phối hợp với Thanh tra tỉnh tiến hành thanh tra việc thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai đối với 05 huyện, thị xã, thành phố: Quy Nhơn, An Nhơn, Phù Cát, Tây Sơn và Hoài Nhơn.

2.5. Về kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân trong việc: cho phép triển khai thực hiện các dự án ngoài quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định giao đất, cho thuê đất không đúng quy định; thẩm định, kiểm tra, nghiệm thu đối với các công trình, dự án đo đạc bản đồ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các dự án hoạt động khoáng sản, báo cáo đánh giá tác động môi trường sử dụng các đơn vị tư vấn, đơn vị thi công không có giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chi cục Quản lý đất đai đã tiến hành họp kiểm điểm đối với tập thể và cá nhân có liên quan với hình thức rút kinh nghiệm, không để xảy ra tồn tại nêu trên và yêu cầu khắc phục ngay các tồn tại đã nêu tại Kết luận số 1569/KL-BTNMT (đính kèm biên bản họp kiểm điểm của Sở Tài nguyên và Môi trường, Chi cục Quản lý đất đai và các bản kiểm điểm cá nhân có liên quan).

2.6. Về rà soát, hoàn thiện các thủ tục trình phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định

- Dự án Tổ hợp Công nghiệp - Đô thị - Thương mại - Dịch vụ của Tập đoàn VSHIP-Becamex, Khu du lịch Hải Giang thuộc địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội đã được Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Bình Định tại Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2018.

- Dự án Nhà ở xã hội Phú Mỹ - Quy Nhơn của Công ty TNHH Đầu Tư Xây Dựng Phú Mỹ - Quy Nhơn và Dự án Xây dựng công trình Trung tâm Thương mại - Dịch vụ, Văn phòng và Căn hộ I-Tower Quy Nhơn phường Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Bất động sản Đô Thành đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 thành phố Quy Nhơn tại Quyết định số 942/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2018.

2.7. Về xử lý các sai phạm trong công tác giao đất, cho thuê đất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh đã được nêu tại kết luận thanh tra

- Đối với Dự án xây dựng công trình Trung tâm Thương mại-Dịch vụ, Văn phòng và Căn hộ I-Tower Quy Nhơn (thời hạn giao đất không đúng quy định): Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 3455/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2016 điều chỉnh thời hạn giao đất từ lâu dài thành 50 năm.

- Đối với Dự án xây dựng Nhà máy sản xuất tre ép khối tại cụm công nghiệp Đại Thạnh, xã Mỹ Hiệp, huyện Phù Mỹ (không có biên bản bàn giao đất trên thực địa, 29 tháng kể từ khi ký hợp đồng thuê đất, Công ty không sử dụng đất để triển khai thực hiện dự án): Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2016 và Quyết định số 3562/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2016 về việc thu hồi toàn bộ diện tích của Dự án.

2.8. Về chỉ đạo các Sở, ngành liên quan tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư trong công tác thẩm định năng lực tài chính của chủ đầu tư và yêu cầu chủ đầu tư thực hiện ký quỹ đầu tư theo quy định nhằm đảm bảo các dự án được triển khai đúng tiến độ

Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 6014/UBND-TH ngày 03 tháng 11 năm 2017 về việc chấn chỉnh tình trạng giao đất cho thuê đất đối với các dự án chưa thực hiện ký quỹ đầu tư. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thực hiện giao đất, cho thuê đất khi có đủ các điều kiện (có năng lực tài chính, thực hiện ký quỹ đầu tư) theo quy định Luật Đất đai năm 2013.

2.9. Về thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với Dự án Khu du lịch resort cao cấp phía Bắc của Công ty TNHH MTV Thanh niên Bình Định

Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đã có Quyết định số 92/QĐ-BQL ngày 02 tháng 5 năm 2018 chấm dứt hoạt động của Dự án Khu du lịch resort cao cấp phía Bắc do Công ty TNHH MTV Thanh niên Bình Định làm Chủ đầu tư.

2.10. Đối với Dự án xây dựng công trình Trung tâm Thương mại-Dịch vụ, Văn phòng và Căn hộ I-Tower Quy Nhơn phường Lý Thường Kiệt của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Bất động sản Đô Thành: Yêu cầu nộp ngay số tiền sử dụng đất còn nợ là 59.422.652.737 đồng vào ngân sách Nhà nước. Thẩm định, phê duyệt và đình chính thời hạn giao đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2013. Yêu cầu chủ đầu tư dành 20% quỹ đất để phát triển nhà ở xã hội hoặc có phương án chuyển giao quỹ nhà ở tương đương với giá trị quỹ đất 20% tính theo giá đất mà chủ đầu tư thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước tại thời điểm chuyển giao, hoặc nộp bằng tiền tương đương giá trị quỹ đất 20% theo giá đất mà chủ đầu tư thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước để phát triển nhà ở xã hội

- Công ty đã nộp đủ số tiền sử dụng đất còn nợ là 59.422.652.737 đồng vào ngân sách Nhà nước (chứng từ số BDI203170842550 ngày 19 tháng 4 năm 2017).

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Quyết định số 3455/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2016 điều chỉnh thời hạn giao đất từ lâu dài thành 50 năm.

- Công ty đã nộp tiền sử dụng đất cho toàn bộ diện tích đất được giao để thực hiện dự án là 89.422.653.000 đồng. Do đó, Công ty không phải nộp thêm tiền đối với quỹ đất dành để phát triển nhà ở xã hội.

2.11. Về yêu cầu Công ty TNHH Du lịch Trung Hội bổ sung vốn thuộc sở hữu để thực hiện dự án và thực hiện ký quỹ đầu tư đối với dự án xây Khu du lịch Trung Lương theo quy định

- Công ty được Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thay đổi lần thứ nhất ngày 13 tháng 6 năm 2017 có tổng vốn đầu tư dự án là 305.519.450.000 đồng. Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

được đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 10 tháng 4 năm 2018, vốn điều lệ của doanh nghiệp là 100.000.000.000 đồng. Dự án có tổng diện tích là 41ha nên theo quy định, vốn chủ sở hữu không được thấp hơn 15%. Do vậy, Công ty đã đảm bảo vốn chủ sở hữu theo quy định.

- Theo báo cáo của Công ty và kiểm tra hiện trạng cho thấy, Công ty đã đưa dự án vào hoạt động từ tháng 9 năm 2017 với diện tích khoảng 24,7ha trên tổng số 41 ha (đạt khoảng 60%) với tổng số tiền đã đầu tư là 217 tỷ đồng (vượt so với quy định phải ký quỹ là 9.110.389.000 đồng). Bộ Tài nguyên và Môi trường đồng ý với đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo 176/BC-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2018 về việc cho phép Công ty không phải thực hiện ký quỹ đầu tư.

2.12. Về việc hướng dẫn Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện các quy định pháp luật về xác định nghĩa vụ tài chính, xác định hạn mức đất ở, lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất, áp dụng các biểu mẫu và trình tự thủ tục cấp giấy chứng nhận theo đúng quy định của pháp luật

Văn phòng đăng ký đất đai đã có Văn bản số 1043/VPĐK-ĐKCGCN ngày 22 tháng 8 năm 2017 yêu cầu Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn, huyện Hoài Nhơn thực hiện các nội dung nêu trên.

2.13. Đối với Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn

2.13.1. Về chấn chỉnh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn thành phố

Từ năm 2017 đến tháng 8 năm 2018, Ủy ban nhân dân thành phố đã cấp được 8.501 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trong đó cấp lần đầu 3.793 giấy chứng nhận và đăng ký biến động 4.708 giấy chứng nhận. Kiểm tra ngẫu nhiên 20 hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu và cấp đổi cho thấy Ủy ban nhân dân thành phố đã khắc phục được các tồn tại mà Kết luận thanh tra đã chỉ ra.

2.13.2. Về chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện nghiêm túc việc công bố công khai kết quả kiểm tra về nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất và tình trạng tranh chấp quyền sử dụng đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố đã có Văn bản số 413/VPĐK ngày 01 tháng 8 năm 2016 yêu cầu Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện các nội dung nêu trên.

2.13.3. Về thực hiện đúng thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận theo quy định. Không được quy định thêm thủ tục xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường đối với các trường hợp cấp giấy chứng nhận hoặc đăng ký biến động trái quy định của pháp luật, gây khó khăn, phiền hà cho người dân

- Kiểm tra ngẫu nhiên 20 hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho thấy về cơ bản đã đảm bảo thời gian theo đúng quy định, tuy nhiên còn một số hồ sơ đã rút ngắn được thời gian so với kết luận thanh tra nhưng còn chậm so với quy định (chậm khoảng từ 03 đến 05 ngày).

- Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh thành phố Quy Nhơn đã có Văn bản số 413/VPĐK ngày 01 tháng 8 năm 2016 yêu cầu Ủy ban nhân dân các xã,

phường không xác nhận nguồn gốc vào đơn đối với các trường hợp đăng ký biến động mà cấp mới giấy chứng nhận không đúng quy định.

2.14. Đối với Ủy ban nhân dân thị xã An Nhơn

2.14.1. Về chấn chỉnh công tác giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn thị xã. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện nghiêm túc việc xác định nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất. Không được quy định thêm thủ tục đối với các trường hợp cấp giấy chứng nhận hoặc đăng ký biến động trái quy định

- Từ năm 2017 đến tháng 8 năm 2018, Ủy ban nhân dân thị xã đã thực hiện giao đất thông qua đấu giá được 936 trường hợp với tổng diện tích 132.166,14m²; giao đất tái định cư được 22 trường hợp với diện tích là 2.368,5m²; không có trường hợp giao đất ở đô thị cho hộ gia đình, cá nhân không qua đấu giá; đã cấp được 1.296 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu. Kiểm tra ngẫu nhiên 20 hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho thấy Ủy ban nhân dân thị xã đã khắc phục được các tồn tại mà Kết luận thanh tra đã chỉ ra.

- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã đã có Văn bản số 89/CV-VPĐK ngày 08 tháng 5 năm 2017 yêu cầu Ủy ban nhân dân các xã, phường chấn chỉnh công tác xác định nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất

- Ủy ban nhân dân thị xã đã có Văn bản số 353/UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 yêu cầu Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện đúng các quy định hiện hành và hủy bỏ quy trình thông qua Hội đồng đăng ký đất đai cấp xã trong xác minh nguồn gốc đất đối với thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2.14.2. Về hoàn trả lại số tiền 1.068.100 đồng thu không đúng quy định của ông Lương Văn Cựu, phường Đập Đá do Kho bạc Nhà nước thu không đúng với Thông báo nghĩa vụ tài chính của Chi cục Thuế thị xã An Nhơn

Theo Văn bản số 857/CCT-TBạ ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thuế An Nhơn, Chi cục Thuế đã thu thuế thu nhập cá nhân đối với bà Đặng Thị Chín là vợ của ông Lương Văn Cựu (đã ly hôn từ năm 2001) với số tiền là 2.163.200 đồng theo Thông báo số 1324/TB-CCT ngày 20 tháng 11 năm 2013.

2.14.3. Về hoàn trả lại số tiền sử dụng đất 222.563.250 đồng thu không đúng quy định của người sử dụng đất cho 15 trường hợp

Ủy ban nhân dân thị xã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 15 trường hợp lần, chiếm nêu trên từ tháng 4 năm 2012 đến tháng 11 năm 2013, đã xác định nghĩa vụ tài chính đúng theo quy định tại Nghị định số 120/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2004 về thu tiền sử dụng đất. Bộ Tài nguyên và Môi trường đồng ý với kiến nghị của Ủy ban nhân dân thị xã tại Báo cáo số 189/BC-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2018 về việc không hoàn trả lại số tiền sử dụng đất nêu trên.

2.14.4. Kiểm điểm làm rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân để xảy ra sai phạm

Ủy ban nhân dân thị xã đã tiến hành họp kiểm điểm đối với các tồn tại được nêu tại kết luận thanh tra. Ủy ban nhân dân thị xã xin được rút kinh nghiệm và sớm khắc phục đối với tồn tại mà kết luận thanh tra đã chỉ ra.

2.15. Đối với Ủy ban nhân dân huyện Hoài Nhơn

2.15.1. Về chấn chỉnh và thực hiện giao đất có thu tiền sử dụng đất ở đô thị theo đúng quy định của pháp luật về đất đai

Từ năm 2017 đến tháng 8 năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện giao đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất được 347 lô đất với tổng diện tích là 58.022,7m² và không có trường hợp giao đất ở không thông qua hình thức đấu giá.

2.15.2. Về kiểm điểm làm rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân trong việc để tồn đọng 169 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Phòng Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Phòng với hình thức rút kinh nghiệm, không để xảy ra với các trường hợp mới phát sinh và khẩn trương khắc phục tồn tại.

2.15.3. Về việc không được quy định thêm thủ tục hành chính không đúng quy định của pháp luật về đất đai

Ngày 28 tháng 6 năm 2016, Phòng Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Văn bản số 461/PTNMT-ĐĐ bãi bỏ Công văn số 177/CV-TNMT ngày 14 tháng 6 năm 2007 của Phòng Tài nguyên và Môi trường về việc xác định hạng đất.

2.16. Về kiểm điểm đối với tập thể và làm rõ trách nhiệm cá nhân thuộc Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc thực hiện các dự án có các hạng mục đo đạc và bản đồ nhưng các tổ chức thực hiện không có giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ theo quy định

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Xây dựng đã họp kiểm điểm với hình thức rút kinh nghiệm và thực hiện chấn chỉnh ngay đối với tồn tại nêu tại Kết luận số 1569/KL-BTNMT.

2.17. Về chấn chỉnh công tác thẩm định dự án có hoạt động đo đạc và bản đồ, yêu cầu phải lựa chọn các đơn vị tư vấn, đơn vị thi công có giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ theo quy định

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Văn bản số 1706/SNN-TTr ngày 17 tháng 5 năm 2017 gửi Ban Quản lý Dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị thuộc Sở để chấn chỉnh ngay việc lựa chọn đơn vị tư vấn khảo sát địa hình, đo đạc công trình phục vụ cho việc lập quy hoạch, thiết kế các dự án thì phải có giấy phép hoạt động đo đạc bản đồ.

- Sở Xây dựng đã có Văn bản số 1006/SXD-QHKT ngày 08 tháng 8 năm 2016 gửi Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đề nghị lựa chọn tổ chức tư vấn lập quy hoạch, thiết kế mà có đo vẽ, khảo sát bản đồ địa hình thì phải có giấy phép hoạt động đo đạc bản đồ.

2.18. Về kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm địa chính theo quy định

Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường, việc thẩm định, kiểm tra, nghiệm thu chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm đo đạc, lập bản đồ địa chính được Sở nghiêm túc thực hiện theo quy định.

2.19. Về yêu cầu Văn phòng đăng ký đất đai nộp trả ngân sách Nhà nước toàn bộ số tiền kiểm tra, nghiệm thu mà đơn vị đã thụ hưởng không đúng

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, Văn phòng Đăng ký đất đai đã chuyển trả số tiền 2.540.888 đồng cho Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng Quy Nhơn là Chủ đầu tư dự án Khu quy hoạch phía Bắc đầm Đồng Đa.

2.20. Về hoàn thiện Quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường địa phương theo quy định

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 4848/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2017 phê duyệt Quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Bình Định đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

2.21. Về điều tra tổng lượng chất thải nguy hại phát sinh trên địa bàn tỉnh; thống kê, rà soát và đôn đốc các cơ sở phát sinh chất thải nguy hại đăng ký và thực hiện việc cấp sổ chủ nguồn thải chất thải nguy hại theo quy định

- Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 352/QĐ-STNMT ngày 21 tháng 12 năm 2016 phê duyệt kết quả nhiệm vụ: xây dựng cơ sở dữ liệu về các nguồn thải (nước thải, khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại) của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh. Định kỳ hàng năm, Sở Tài nguyên và Môi trường yêu cầu các cơ sở tự thống kê để cập nhật cơ sở dữ liệu về các nguồn thải trên địa bàn tỉnh.

- Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường, trên địa bàn tỉnh có khoảng 979 cơ sở phát sinh chất thải nguy hại, trong đó:

+ Có 179 cơ sở đã đăng ký và cấp sổ chủ nguồn thải CTNH theo quy định.

+ Còn lại khoảng 800 cơ sở có khối lượng CTNH phát sinh dưới 600kg/năm nên không đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại mà chỉ tích hợp báo cáo định kỳ 1 lần/năm theo quy định.

2.22. Về thực hiện việc thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đúng thẩm quyền

Từ tháng 8 năm 2016 đến tháng 8 năm 2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt 17 Báo cáo ĐTM dự án khai thác khoáng sản đá. Tất cả các dự án khai thác khoáng sản đá trên địa bàn tỉnh đã được Sở Tài nguyên và Môi trường xác định quy mô, công suất dự án trong quá trình thẩm định các hồ sơ môi trường đúng thẩm quyền theo quy định.

2.23. Về chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường công tác quan trắc, giám sát môi trường đối với các khu xử lý chất thải rắn, đặc biệt đối với nguồn nước dưới đất

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2017 về thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Theo đó định kỳ hàng năm, Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành hậu kiểm tra, lấy mẫu giám sát môi trường định kỳ đối với các bãi chôn lấp chất thải rắn hợp vệ sinh trên địa bàn.

2.24. Về phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản của tỉnh Bình Định theo quy định

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2017 về việc “Quy hoạch sửa đổi, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản đất, cát làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 thuộc thẩm quyền quản lý và cấp phép của tỉnh”.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đang tiếp tục chỉ đạo Sở Công thương chủ trì lập Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản của tỉnh theo quy định.

2.25. Về tiếp nhận hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản theo quy định

Sở Tài nguyên và Môi trường đã thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường. Trình tự và thời gian giải quyết hồ sơ được thực hiện theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

2.26. Về rà soát các giấy phép khai thác đá vật liệu xây dựng đã cấp trước ngày Luật Khoáng sản năm 2010 có hiệu lực mà những khu vực đó chưa có đánh giá tiềm năng khoáng sản thì đề xuất thu hồi theo quy định. Không đề xuất cấp phép thăm dò đá làm vật liệu xây dựng thông thường ở những vùng có triển vọng đạt chất lượng đá ốp lát

- Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường, tổng số giấy phép khai thác đá vật liệu xây dựng đã cấp trước ngày Luật Khoáng sản năm 2010 có hiệu lực là 26 giấy phép, trong đó còn hiệu lực là 16 giấy phép và hết hiệu lực là 10 giấy phép. Kết quả xử lý như sau:

+ Đối với giấy phép khai thác hết hạn: Sở Tài nguyên và Môi trường đã yêu cầu các doanh nghiệp thực hiện việc thăm dò theo quy định. Đến tháng 8 năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã cấp 10 Giấy phép khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường có thu hồi đá khối sau khi được Bộ Tài nguyên và Môi trường thống nhất bàn giao cho tỉnh cấp phép.

+ Đối với giấy phép còn hạn: các doanh nghiệp tiếp tục thực hiện theo Giấy phép được cấp và Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 1305/STNMT-TNKS ngày 05 tháng 10 năm 2016 yêu cầu các doanh nghiệp thực hiện việc thăm dò, nâng cấp trữ lượng. Trong quá trình thăm dò, nếu phát hiện khoáng sản là đá khối, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, quyết định.

- Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ cấp phép thăm dò đối với các mỏ thuộc quy hoạch của tỉnh. Trong quá trình thăm dò, nếu phát hiện khoáng sản là đá khối, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ báo cáo và xin ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2.27. Về yêu cầu các tổ chức lập hồ sơ đóng cửa mỏ trình, phê duyệt và thực hiện theo quy định

Trên địa bàn tỉnh có 11 giấy phép hết hạn và phải làm thủ tục đóng cửa mỏ, kết quả như sau:

- Có 06 giấy phép đã được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản bao gồm: Công ty cổ phần khoáng sản Sài Gòn - Quy Nhơn (01 giấy

phép); Công ty cổ phần Khoáng sản Biotan (02 giấy phép); Công ty TNHH SX&TM Khoáng sản Ban Mai (03 giấy phép).

- Có 04 giấy phép đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản bao gồm: Công ty TNHH Tấn Phát (04 giấy phép).

- Có 01 giấy phép của Công ty cổ phần An Trường An, Sở Tài nguyên và Môi trường đang làm thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản theo quy định.

2.28. Về xử lý theo quy định của pháp luật đối với Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Kim Thành và DNTN thương mại Nguyễn Khang

- Đối với Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Kim Thành: Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 2928/UBND-KT ngày 15 tháng 7 năm 2016, ngày 14 tháng 9 năm 2016, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra và đình chỉ việc khai thác đá gốc làm vật liệu xây dựng thông thường của Công ty do khai thác không đúng với nội dung giấy phép đã được cấp.

- Đối với DNTN thương mại Nguyễn Khang: Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 1520/STNMT-TNKS ngày 12 tháng 9 năm 2018 yêu cầu Doanh nghiệp thực hiện đóng cửa mỏ theo quy định.

2.29. Về phê duyệt và tổ chức thực hiện quy hoạch tài nguyên nước; công bố dòng chảy tối thiểu trên địa bàn tỉnh, ngưỡng khai thác nước dưới đất theo thẩm quyền; thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 2584/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2018 phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Bình Định đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 - Nội dung phân bổ và bảo vệ tài nguyên nước mặt.

- Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường, việc công bố dòng chảy tối thiểu được thực hiện đồng thời với việc công bố Quy hoạch tài nguyên nước được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2584/QĐ-UBND. Việc công bố được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, trên website của Sở Tài nguyên và Môi trường, trên báo, đài và tại Hội thảo do Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức ngày 30 tháng 8 năm 2018.

- Việc thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đã được lập và phê duyệt tại các Giấy phép khai thác nước do Ủy ban nhân dân tỉnh cấp.

2.30. Thực hiện cập nhật, đăng tải danh sách tổ chức, cá nhân được lựa chọn thực hiện đề án, dự án, báo cáo trên trang thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định theo quy định

Sở Tài nguyên và Môi trường đã đăng tải 09 đơn vị có đủ năng lực lập hồ sơ đề nghị cấp phép tài nguyên nước, hành nghề khoan nước dưới đất trên Website của Sở.

2.31. Về thu hồi giấy phép số 03/GP-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh cấp không đúng thẩm quyền

Giấy phép khai thác nước dưới đất số 03/GP-UBND cấp cho Ban quản lý Dự án Nước sạch và Vệ sinh Môi trường nông thôn đã hết hạn từ ngày 08 tháng 01 năm 2017. Hiện tại, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn

Bình Định là đơn vị tiếp nhận, quản lý, vận hành công trình khai thác đang hoàn thiện Đề án theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định để trình Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép theo quy định.

2.32. Về thực hiện thủ tục cấp lại, điều chỉnh 11/13 giấy phép cấp không đúng quy định

- Ủy ban nhân dân tỉnh cấp 04 giấy phép mới để thay thế giấy phép cũ đã hết hạn (Giấy phép số 18/GP-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2017; Giấy phép số 66/GP-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2017; Giấy phép số 74/GP-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2017; Giấy phép số 56/GP-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2018).

- Giấy phép số 71/GP-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2015 đã quy định thời hạn khai thác là 10 năm.

- Giấy phép số 33/GP-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2008 đã hết hạn và đơn vị đã dừng hoạt động

- Giấy phép số 11/GP-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2012 đã hết hạn và đơn vị không thuộc đối tượng phải lập hồ sơ đề nghị cấp phép xả nước thải vào nguồn nước.

- 04 giấy phép không quy định chế độ khai thác: Chế độ khai thác được tính là 365/365 ngày theo quy định tại Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

2.33. Về rà soát, yêu cầu các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng phải cấp giấy phép tài nguyên nước thực hiện các thủ tục để được cấp phép theo quy định, đặc biệt các tổ chức đang khai thác sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng lớn như: Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định, Công ty Thủy điện Định Bình, Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn Bình Định, Công ty Chế biến tinh bột sản xuất khẩu Bình Định.

Từ tháng 12 năm 2016 đến tháng 8 năm 2018, Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản yêu cầu và đơn đốc lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước đối với 23 tổ chức, cá nhân. Tính đến hết tháng 8 năm 2018, có 03 tổ chức, cá nhân đã được Ủy ban nhân dân tỉnh đã cấp giấy phép khai thác nước dưới đất, 02 tổ chức đã lập xong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước, còn lại 18 tổ chức, cá nhân chưa hoàn thiện hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định (*chi tiết tại Phụ lục số 02 đính kèm*).

2.34. Việc khắc phục tồn tại về đất đai, môi trường, khoáng sản, tài nguyên nước của 34 tổ chức được nêu tại Kết luận số 1569/KL-BTNMT

Kiểm tra trực tiếp việc khắc phục các tồn tại của 24 tổ chức, tổng hợp kết quả kiểm tra của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam và báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường đối với 10 tổ chức, kết quả như sau:

- Có 17 tổ chức đã khắc phục được tất cả các tồn tại: Công ty TNHH Thịnh Gia; Công ty TNHH MTV Bò sữa Việt Nam - Trang trại bò sữa Bình Định; Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Kim Thành; Công ty cổ phần Phát triển đầu tư xây dựng và Du lịch An Phú Thịnh; Công ty TNHH đá Granite

Đông Á; Hợp tác xã sản xuất đá xây dựng Bình Đê; Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Viễn Dương; Công ty cổ phần Đầu tư và kinh doanh vật liệu xây dựng FICO; Công ty cổ phần tập đoàn Phúc Lộc; Công ty cổ phần Phú Tài; Công ty TNHH Tân Trung Nam; Công ty TNHH Hoàn Cầu Granite; Công ty TNHH Tân Long granite; Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng KCN Nhơn Hòa; Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bình Định; Công ty cổ phần Xây lắp An Nhơn; Công ty cổ phần Công nghệ WASH HNC.

- Có 10 tổ chức khắc phục được một phần các tồn tại: Bệnh viện Đa khoa Bình Định khắc phục được 06/8 tồn tại; Ban Quản lý các cụm công nghiệp - Làng nghề Phù Mỹ khắc phục được 02/7 tồn tại; Công ty cổ phần Chăn nuôi C.P. Việt Nam - Chi nhánh Bình Định 3 khắc phục được 04/6 tồn tại; Chi nhánh Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế và XNK DHT tại Bình Định khắc phục được 04/5 tồn tại; Công ty cổ phần May An Nhơn khắc phục được 05/6 tồn tại; Công ty cổ phần phát triển Nguyễn Hoàng khắc phục được 01/3 tồn tại; Công ty TNHH Nam Á khắc phục được 01/2 tồn tại; Công ty TNHH H.N khắc phục được 01/2 tồn tại; Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định khắc phục được 01/2 tồn tại; Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn Bình Định khắc phục được 01/3 tồn tại.

- Có 02 tổ chức đang tạm dừng hoạt động và khắc phục được một phần các tồn tại: Công ty chế biến tinh bột sản xuất khẩu Bình Định khắc phục được 06/8 tồn tại; Công ty TNHH Tấn Phát khắc phục được 04/7 tồn tại.

3. Các nội dung đang thực hiện

3.1. Về ban hành quy định quản lý thống nhất hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh theo quy định

Sở Tài nguyên và Môi trường đã hoàn thiện dự thảo Quy định về quản lý nhà nước đối với hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh và có Văn bản số 2199/STNMT-CCQLĐĐ ngày 27 tháng 12 năm 2017 gửi Sở Tư pháp để thẩm định. Hiện nay Sở Tài nguyên và Môi trường đang tiếp thu và hoàn thiện theo ý kiến của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 10/BC-STP ngày 18 tháng 01 năm 2018 để trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong năm 2019.

3.2. Về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 37/2014/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về hạn mức đất ở theo quy định

Sở Tài nguyên và Môi trường đã dự thảo và có Văn bản số 299/STNMT-CCQLĐĐ ngày 26 tháng 02 năm 2018, Văn bản số 623/STNMT-CCQLĐĐ ngày 23 tháng 4 năm 2018 trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Ngày 15 tháng 6 năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 3511/UBND-KT đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có ý kiến về đề nghị điều chỉnh hạn mức đất ở. Hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đang tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.3. Đối với Dự án Khu đô thị du lịch sinh thái FLC Quy Nhơn: Yêu cầu Công ty cổ phần tập đoàn FLC dành 20% quỹ đất để phát triển nhà ở xã hội hoặc có phương án chuyển giao quỹ nhà ở tương đương với giá trị quỹ đất 20% tỉnh

theo giá đất mà chủ đầu tư thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước tại thời điểm chuyển giao để sử dụng làm nhà ở xã hội, hoặc nộp bằng tiền tương đương giá trị quỹ đất 20% theo giá đất mà chủ đầu tư thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước theo quy định

Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường, Công ty cổ phần tập đoàn FLC phải nộp tiền sử dụng đất cho toàn bộ diện tích đất được giao để thực hiện dự án là 86.585.805.088 đồng. Tính đến tháng 8 năm 2018, Công ty đã nộp được 58.416.210.000 đồng, số tiền còn lại phải nộp là 28.169.595.088 đồng. Do đó Công ty không phải nộp thêm tiền đối với quỹ đất dành để phát triển nhà ở xã hội.

3.4. Đối với các dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng: Chi đạo rà soát, yêu cầu chủ đầu tư lập và thực hiện phương án trồng rừng thay thế hoặc nộp tiền trồng rừng thay thế đối với phần diện tích đất rừng phòng hộ đã bị thu hồi và chuyển mục đích trên địa bàn tỉnh

Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn đã rà soát và kết quả đến nay trên địa bàn tỉnh chỉ còn Công ty cổ phần tập đoàn FLC là Chủ đầu tư đối với 02 dự án Khu đô thị du lịch sinh thái FLC Quy Nhơn và FLC Quy Nhơn Golf Link nằm trong Khu kinh tế Nhơn Hội chưa thực hiện việc lập và thực hiện phương án trồng rừng thay thế hoặc nộp tiền trồng rừng thay thế đối với phần diện tích đất rừng phòng hộ đã bị thu hồi và chuyển mục đích. Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Văn bản số 358/CCKL-SDPTR ngày 25 tháng 4 năm 2017 đề nghị Công ty thực hiện trồng rừng thay thế đối với 02 dự án trên theo quy định nhưng đến nay Công ty chưa thực hiện.

3.5. Đối với Ủy ban nhân dân thị xã An Nhơn

3.5.1. Về rà soát các trường hợp cấp giấy chứng nhận lần đầu có nguồn gốc đất lấn chiếm để xác định tiền sử dụng đất đúng quy định

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã đang thực hiện rà soát và kiến nghị xử lý theo quy định theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thị xã tại Văn bản số 353/UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017.

3.5.2. Về xác định lại hạn mức đất để thực hiện cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định đối với hộ ông Tôn Xuân Cảnh

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã đã có Văn bản số 195/TB-VPĐK ngày 12 tháng 6 năm 2018 thông báo đến ông Phạm Thế Hưng và bà Võ Thị Hồng Sinh (nhận chuyển nhượng từ ông Tôn Xuân Hiếu, là con trai ông Tôn Xuân Cảnh) sẽ tiếp tục thực hiện theo kết luận thanh tra sau khi Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn xử lý tài sản liên quan đến thửa đất.

3.6. Về việc Ủy ban nhân dân huyện Hoài Nhơn tổ chức bàn giao 169 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất đã ký từ năm 2010 đến năm 2015

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện, đến nay, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện đã trao được 83 giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; 03 hộ xin rút không nhận giấy chứng nhận vì không có tiền nộp; còn lại 83 giấy chứng nhận chưa trao do chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

- Đối với 03 trường hợp xin rút không nhận giấy chứng nhận: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai sẽ ghi nợ tiền thuế sử dụng đất và chuyển lưu kho theo quy định.

- Đối với 83 trường hợp do khó khăn về tài chính nên xin miễn giảm tiền nộp phạt. Ủy ban nhân dân huyện đã có Tờ trình 473/TTr-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2018 xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh về việc miễn tiền chậm nộp cho 83 hộ để các hộ thực hiện hoàn thành nghĩa vụ tài chính. Ủy ban nhân dân huyện sẽ tiếp tục xử lý sau khi có ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.7. Về chỉ đạo các Sở, ngành, Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Bình Định và Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh rà soát lại việc quyết toán kinh phí thẩm định, kiểm tra, nghiệm thu đối với nội dung đo đạc và bản đồ của các dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn, hoàn trả lại ngân sách Nhà nước đối với những dự án sử dụng ngân sách không đúng quy định

Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 1728/UBND-KT ngày 14 tháng 4 năm 2017 gửi các Sở, ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo nghiêm túc thực hiện Kết luận số 1569/KL-BTNMT. Hiện nay, các Sở, ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và Ủy ban nhân dân các cấp đang thực hiện nội dung này.

3.8. Về hướng dẫn Công ty cổ phần môi trường đô thị Quy Nhơn giám sát chặt chẽ chất lượng nước ngầm xung quanh khu vực xử lý chất thải rắn Long Mỹ để có biện pháp giảm thiểu tác nhân gây ô nhiễm nguồn nước dưới đất và môi trường xung quanh

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 3743/UBND-KT ngày 30 tháng 8 năm 2016, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 1379/STNMT-CCBVM ngày 18 tháng 10 năm 2016 đề nghị Công ty Cổ phần môi trường đô thị Quy Nhơn đánh giá toàn diện tình trạng ô nhiễm nước ngầm trong và ngoài phạm vi khu xử lý chất thải rắn Long Mỹ, xác định nguyên nhân và đề xuất giải pháp quản lý. Ngày 11 tháng 9 năm 2018, Công ty Cổ phần môi trường đô thị Quy Nhơn đã có Văn bản số 319/CTMT gửi đến Sở Tài nguyên và Môi trường Báo cáo hiện trạng nước ngầm trong và ngoài khu xử lý chất thải rắn Long Mỹ. Sở Tài nguyên và Môi trường đang xem xét và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để tiếp tục chỉ đạo Công ty thực hiện.

3.9. Về hoàn thành việc xây dựng, phê duyệt phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 3801/UBND-KT ngày 21 tháng 7 năm 2017, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 1409/STNMT-TNKS ngày 25 tháng 8 năm 2017 đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn. Hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đang tiếp tục đôn đốc và tổng hợp theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 3379/UBND-KT ngày 22 tháng 6 năm 2018.

3.10. Về rà soát các báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt sau ngày Thông tư số 12/2013/TT-BTNMT ngày 05 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường có hiệu lực để yêu cầu các tổ chức nộp lưu trữ theo quy định

Ngày 12 tháng 7 năm 2017, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam có Văn bản số 2162/ĐCKS-KS về việc nộp báo cáo thăm dò khoáng sản, quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản về Trung tâm thông tin lưu trữ địa chất. Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 1519/STNMT-TNKS ngày 12 tháng 9 năm 2018 yêu cầu các doanh nghiệp thăm dò, khai thác khoáng sản thực hiện nộp lưu trữ theo quy định. Trong quá trình thẩm định phê duyệt trữ lượng khoáng sản của các mỏ, Sở Tài nguyên và Môi trường đã yêu cầu, hướng dẫn các Doanh nghiệp thực hiện việc nộp lưu trữ theo quy định. Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện.

3.11. Về kiểm tra, rà soát hoạt động khai thác khoáng sản và yêu cầu các tổ chức ký hợp đồng thuê đất theo quy định; đề xuất thu hồi các giấy phép đã cấp nhưng tổ chức chưa tiến hành hoạt động khai thác hoặc đến nay quá thời hạn quy định nhưng chưa tiến hành xây dựng cơ bản mỏ, khai thác mỏ theo quy định

Trên địa bàn tỉnh có 127 giấy phép khai thác khoáng sản còn hiệu lực. Sở Tài nguyên và Môi trường đã rà soát, kết quả như sau:

- Có 22 giấy phép mà tổ chức được cấp phép chưa ký hợp đồng thuê đất.
- Có 20 giấy phép mà tổ chức được cấp phép chưa tiến hành hoạt động khai thác hoặc đến nay quá thời hạn quy định nhưng chưa tiến hành xây dựng cơ bản mỏ, khai thác mỏ theo quy định.

Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ đôn đốc, kiểm tra và xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức nêu trên.

3.12. Về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước

Sở Tài nguyên và Môi trường đang lập Đề cương và Dự toán lập danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 5328/UBND-KT ngày 22 tháng 11 năm 2016.

3.13. Về thực hiện thủ tục cấp lại, điều chỉnh 02/13 giấy phép cấp không đúng quy định

- Đối với Giấy phép số 02/GP-UBND ngày 02 tháng 01 năm 2007 đã hết hạn: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn Bình Định là đơn vị tiếp nhận, quản lý, vận hành công trình khai thác đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp phép tài nguyên nước theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 1095/STNMT-TNN ngày 30 tháng 8 năm 2016.

- Đối với Giấy phép số 53/GP-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2015 cấp cho Công ty cổ phần Tập đoàn FLC: Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh đã có Văn bản số 108/BQL-QLTNMT ngày 19 tháng 01 năm 2018 và Ủy ban nhân dân tỉnh có Thông báo số 64/TB-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2018 yêu cầu Công ty lập đầy đủ các thủ tục liên quan đến việc khai thác, sử dụng nước dưới đất nhưng đến tháng 8 năm 2018, Công ty chưa hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

4. Các nội dung chưa thực hiện

4.1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

Ủy ban nhân dân tỉnh chưa thực hiện các nội dung sau:

- Ban hành quyết định thu hồi kinh phí 3.542.894.628 đồng chi trả không đúng quy định do các đơn vị thi công, đơn vị tư vấn không có giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ.

- Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2565/QĐ-CTUBND ngày 06 tháng 10 năm 2009 và Văn bản số 5312/UBND-KTN ngày 18 tháng 12 năm 2013 cho phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 47 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ quan tiếp nhận hồ sơ cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

- Khoanh định, công bố vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, vùng cần bổ sung nhân tạo nước dưới đất; công bố khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm khai thác cát, sỏi và các khoáng sản khác trên sông thuộc địa bàn tỉnh; công bố danh mục hồ, ao, đầm phá không được san lấp trên địa bàn tỉnh.

4.2. Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường

Năm 2017 và 08 tháng đầu năm 2018, Sở Tài nguyên và Môi trường chưa tiến hành thanh tra, kiểm tra lĩnh vực đo đạc và bản đồ.

4.3. Đối với Ủy ban nhân dân thị xã An Nhơn

Ủy ban nhân dân thị xã chưa thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn trả lại số tiền sử dụng đất 15.105.000 đồng thu không đúng quy định của người sử dụng đất cho 02 trường hợp: ông Huỳnh Văn Khoa, phường Nhơn Thành và ông Lê Văn Ninh, phường Bình Định.

- Truy thu tiền sử dụng đất nộp ngân sách nhà nước đối với 02 hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu xác định không đúng thời điểm sử dụng đất: ông Hồ Đình Ninh, phường Bình Định và bà Trần Thị Hiệp, xã Nhơn Khánh.

4.4. Đối với các tổ chức hoạt động về các lĩnh vực đất đai, môi trường, khoáng sản, tài nguyên nước

Có 17 tổ chức chưa khắc phục được một số tồn tại về đất đai, môi trường, khoáng sản và tài nguyên nước, cụ thể: Bệnh viện Đa khoa Bình Định (02 tồn tại); Ban Quản lý các cụm công nghiệp - Làng nghề Phù Mỹ (05 tồn tại); Công ty cổ phần Chăn nuôi C.P. Việt Nam - Chi nhánh Bình Định 3 (02 tồn tại); Chi nhánh Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế và XNK DHT tại Bình Định (01 tồn tại); Công ty cổ phần May An Nhơn (01 tồn tại); Công ty cổ phần môi trường đô thị Quy Nhơn (02 tồn tại); Công ty cổ phần phát triển Nguyễn Hoàng (02 tồn tại); Công ty TNHH Nam Á (01 tồn tại); Công ty TNHH H.N (01 tồn tại); Công ty TNHH Thương mại dịch vụ vận tải Nhật Duy (01 tồn tại); Công ty TNHH xây dựng Thuận Đức (01 tồn tại); Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định (01 tồn tại); Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn Bình Định (02 tồn tại); DNTN thương mại Nguyễn Khang đã hết hạn giấy phép và chưa làm thủ tục

đóng cửa mỏ khoáng sản theo quy định; Công ty chế biến tinh bột sản xuất khẩu Bình Định đang tạm dừng hoạt động (02 tồn tại); Công ty TNHH Tấn Phát đang tạm dừng hoạt động (03 tồn tại); Công ty cổ phần Đại Tín đang tạm dừng hoạt động (07 tồn tại) (Chi tiết tại Phụ lục số 02 đính kèm).

II. Nhận xét và kiến nghị

1. Nhận xét

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã đôn đốc, chỉ đạo thực hiện việc khắc phục những tồn tại, kiến nghị nêu trong Kết luận số 1569/KL-BTNMT; thực hiện việc báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tuy nhiên, báo cáo còn chậm so với quy định tại Kết luận số 1569/KL-BTNMT.

- Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn, huyện Hoài Nhơn và một số tổ chức có liên quan về cơ bản đã khắc phục được những tồn tại nêu trong Kết luận số 1569/KL-BTNMT. Tuy nhiên, còn một số tồn tại nêu trong Kết luận số 1569/KL-BTNMT chưa được khắc phục hoặc khắc phục nhưng chưa triệt để.

2. Kiến nghị

Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

2.1. Ban hành quyết định thu hồi kinh phí 3.542.894.628 đồng chi trả không đúng quy định do các đơn vị thi công, đơn vị tư vấn không có giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ.

2.2. Chỉ đạo các Sở, ngành, Ban quản lý khu kinh tế tỉnh và Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh rà soát lại việc quyết toán kinh phí thẩm định, kiểm tra, nghiệm thu đối với nội dung đo đạc và bản đồ của các dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn, hoàn trả lại ngân sách Nhà nước đối với những dự án sử dụng ngân sách không đúng quy định.

2.3. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường

- Hoàn thiện và trình Ủy ban nhân dân tỉnh: ban hành quy định quản lý thống nhất hoạt động đo đạc và bản đồ; sửa đổi, bổ sung Quyết định số 37/2014/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về hạn mức đất ở theo quy định; phê duyệt phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; khoanh định, công bố vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, vùng cần bổ sung nhân tạo nước dưới đất; công bố khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm khai thác cát, sỏi và các khoáng sản khác trên sông; công bố danh mục hồ, ao, đầm phá không được san lấp; lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước.

- Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra lĩnh vực đo đạc và bản đồ.

- Hướng dẫn Công ty cổ phần môi trường đô thị Quy Nhơn xử lý về môi trường đối với khu xử lý chất thải rắn Long Mỹ.

- Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2565/QĐ-CTUBND ngày 06 tháng 10 năm 2009 và Văn bản số 5312/UBND-KTN ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đôn đốc, yêu cầu các tổ chức thăm dò, khai thác khoáng sản thực hiện nộp báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để nộp lưu trữ theo quy định.

- Đôn đốc, kiểm tra và xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức chưa ký hợp đồng thuê đất, chưa xây dựng cơ bản mở, chưa khai thác mỏ.

- Đôn đốc, kiểm tra và xử lý theo quy định của pháp luật đối với 33 tổ chức, cá nhân chưa thực hiện các tồn tại theo Phụ lục số.02 đính kèm Thông báo này.

2.4. Chỉ đạo Cục thuế tỉnh yêu cầu Công ty cổ phần tập đoàn FLC nộp số tiền sử dụng đất còn nợ là 28.169.595.088 đồng vào Ngân sách nhà nước.

2.5. Chỉ đạo Sở Công thương chủ trì lập Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản của tỉnh đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 trình Ủy ban nhân dân, tỉnh phê duyệt theo quy định.

2.6. Chỉ đạo Ban quản lý Khu kinh tế đôn đốc, yêu cầu Công ty cổ phần Tập đoàn FLC hoàn thiện thủ tục lập hồ sơ cấp phép khai thác tài nguyên nước theo quy định.

2.7. Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế yêu cầu Công ty cổ phần Tập đoàn FLC lập và thực hiện phương án trồng rừng thay thế hoặc nộp tiền trồng rừng thay thế đối với phần diện tích đất rừng phòng hộ đã bị thu hồi và chuyển mục đích.

2.8. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Hoài Nhơn tiếp tục xử lý đối với 86 trường hợp chưa trao giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.

2.9. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân thị xã An Nhơn.

- Hoàn trả lại số tiền sử dụng đất 15.105.000 đồng thu không đúng quy định của người sử dụng đất cho 02 trường hợp: ông Huỳnh Văn Khoa, phường Nhơn Thành và ông Lê Văn Ninh, phường Bình Định.

- Ra soát các trường hợp cấp giấy chứng nhận lần đầu có nguồn gốc đất lần chiếm để xác định tiền sử dụng đất đúng quy định.

- Xác định lại hạn mức đất để thực hiện cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định đối với hộ ông Tôn Xuân Cảnh; truy thu tiền sử dụng đất nộp ngân sách nhà nước đối với 02 hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu xác định không đúng thời điểm sử dụng đất.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc Thông báo này và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện về Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Thanh tra Bộ) trước ngày 31 tháng 3 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Thị Phương Hoa (để báo cáo);
- Thanh tra Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định; ✓
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định;
- Lưu: VT, TTr, HSKTr.



Lê Quốc Trung

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 1012/SY-UBND

Bình Định, ngày 16 tháng 10 năm 2018

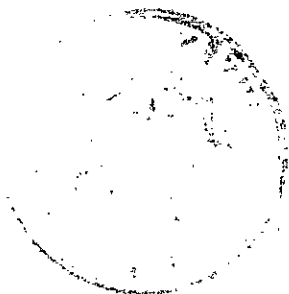
Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND các huyện, TX, TP;
- CVP, K4;
- Lưu: VT (20b).

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thái Bình
Nguyễn Thái Bình



PHỤ LỤC SỐ 02

Tổng hợp các tồn tại chưa khắc phục của 33 tổ chức, cá nhân
(Kèm theo Thông báo số 115/TB-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2018
của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Tên tổ chức	Các tồn tại	Ghi chú
1	Bệnh viện Đa khoa Bình Định	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chứng nhận cơ sở đã hoàn thành xử lý ô nhiễm môi trường triệt để - Xả nước thải lưu lượng 480m³/ngày có một số thông số vượt so với quy định: Coliform (đợt 1, 2 năm 2017 và đợt 1 năm 2018); BOD₅-20⁰C (đợt 2 năm 2017); COD (đợt 2 năm 2017); Amoni NH₄⁺-N (đợt 1, 2 năm 2017) 	kết quả phân tích tháng 5, 6, 8 năm 2018 đều đạt so với quy định
2	BQL các cụm công nghiệp - Làng nghề Phù Mỹ	<ul style="list-style-type: none"> - Không lập Báo cáo ĐTM đối với cụm công nghiệp An Lương trình cơ quan quản lý môi trường thẩm định, phê duyệt. - Không xây dựng hệ thống thu gom nước thải và công trình xử lý nước thải tập trung đối với 04 Cụm công nghiệp do Ban Quản lý quản lý. - Không thực hiện báo cáo tình hình phát sinh chất thải nguy hại trong các cụm công nghiệp. - Không thực hiện lập báo cáo định kỳ quản lý môi trường theo quy định. - Chưa chấp hành Quyết định số 32/QĐ-XPVPHC ngày 05/8/2016 của Chánh Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường về xử phạt vi phạm hành chính 	
3	Công ty cổ phần Chăn nuôi C.P. Việt Nam - Chi nhánh Bình Định 3	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện quan trắc môi trường không đầy đủ vị trí và chỉ tiêu giám sát đã cam kết trong Bản cam kết bảo vệ môi trường được xác nhận. - Quan trắc khai thác nước dưới đất không đầy đủ các thông số. 	
4	Chi nhánh Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế và XNK DHT tại Bình Định	Chấp hành chưa đầy đủ Quyết định số 14/QĐ-XPVPHC ngày 05/8/2016 của Chánh Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường về xử phạt vi phạm hành chính	Đã nộp 20 triệu, chưa nộp 130 triệu
5	Công ty cổ phần May An Nhơn	Xả nước thải vào nguồn nước trung bình 43m ³ /ngày không có giấy phép.	

M

TT	Tên tổ chức	Các tồn tại	Ghi chú
6	Công ty cổ phần môi trường đô thị Quy Nhơn	<ul style="list-style-type: none"> - Đưa Khu xử lý chất thải rắn Long Mỹ thuộc dự án Nhà máy xử lý rác thải thành phố Quy Nhơn (trong đó có đầu tư nâng cấp, mở rộng khu xử lý chất thải rắn Long Mỹ) vào vận hành khi chưa được cơ quan quản lý môi trường xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quy định. - Không xây dựng Trạm quan trắc tự động tại đầu ra trạm xử lý nước rỉ rác để quan trắc chất lượng nước sau xử lý theo ĐTM đã được phê duyệt. 	
7	Công ty cổ phần phát triển Nguyễn Hoàng	<ul style="list-style-type: none"> - Chậm thực hiện nghĩa vụ tài chính như: thuế tài nguyên, tiền thuê đất. - Chưa chấp hành Quyết định số 27/QĐ-XPVPHC ngày 05/8/2016 của Chánh Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường về xử phạt vi phạm hành chính 	
8	Công ty TNHH Nam Á	Xây dựng kho quản lý chất thải nguy hại không đúng quy định.	
9	Công ty TNHH H.N	Chưa nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.	
10	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ vận tải Nhật Duy	Chậm nộp tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường.	
11	Công ty TNHH xây dựng Thuận Đức	Xây dựng kho quản lý chất thải nguy hại không đúng quy định.	
12	Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định	<p>Khai thác nước mặt không có giấy phép:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ chứa Núi Một, Định Bình, Hội Sơn và đập dâng Lại Giang lưu lượng từ 2m³/s trở lên. - Hồ chứa Thuận Ninh lưu lượng 1,7m³/s. - Hồ chứa Vạn Hội lưu lượng 0,5m³/s, hồ Quang Hiến lưu lượng 0,6m³/s. - Hồ chứa Suối Tre, Long Mỹ, Hòn Lập, Hà Nhe, Cẩn Hậu, Trong Thượng, Ông Lành lưu lượng từ 0,1m³/s đến dưới 0,5m³/s. 	
13	Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn Bình Định	<ul style="list-style-type: none"> - Khai thác nước giếng khoan công trình cấp nước Phù Cát vượt công suất của Giấy phép đã được cấp. - Quản lý chất thải nguy hại phát sinh không đúng quy định. - Chưa hoàn thiện hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định. 	

TT	Tên tổ chức	Các tồn tại	Ghi chú
14	DNTN thương mại Nguyễn Khang	Chưa thực hiện đóng cửa mỏ khoáng sản theo quy định.	
15	Công ty Chế biến tinh bột sản xuất khẩu Bình Định	- Không quan trắc, giám sát môi trường năm 2018 - Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước đã hết hạn nhưng chưa được gia hạn - Chưa hoàn thiện hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định.	Công ty đang tạm dừng hoạt động
16	Công ty TNHH Tân Phát	- Không thực hiện việc thu gom, quản lý chất thải nguy hại theo quy định. - Không xây dựng hệ thống hồ lắng, hệ thống thu gom nước mưa chảy tràn theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt. - Không có giấy xác nhận việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án.	Công ty đang tạm dừng hoạt động
17	Công ty Cổ phần Đại Tín	- Không lập báo cáo định kỳ hoạt động KTKS, Báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản - Không lập Bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt khu vực khai thác khoáng sản - Bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ không đúng quy định về trình độ, chuyên môn. - Khai thác khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho thuê đất. - Chưa nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; chưa ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường. - Không thực hiện lập Báo cáo giám sát môi trường định kỳ năm 2015. - Chưa chấp hành Quyết định số 20/QĐ-XPVPHC ngày 05/8/2016 của Chánh Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường về xử phạt vi phạm hành chính	Công ty đang tạm dừng hoạt động
18	Công ty cổ phần An Trường An	Chưa thực hiện đóng cửa mỏ khoáng sản theo quy định.	
19	Công ty Thủy điện Định Bình	Chưa hoàn thiện hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định.	

TT	Tên tổ chức	Các tồn tại	Ghi chú
20	Công ty cổ phần Phân bón và Dịch vụ tổng hợp Bình Định	Chưa hoàn thiện hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định.	
21	Xí nghiệp Thăng Lợi - Chi nhánh Công ty cổ phần Phú Tài	Chưa hoàn thiện hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định.	
22	Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	Chưa hoàn thiện hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định.	
23	Công ty cổ phần may Hoài Ân	Chưa hoàn thiện hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định.	
24	Doanh nghiệp tư nhân An Kim	Chưa hoàn thiện hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định.	
25	Công ty TNHH Mountech chi nhánh Bình Định	Chưa hoàn thiện hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định.	
26	Bệnh viện Quân y 13	Chưa hoàn thiện hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định.	
27	Công ty TNHH tổng hợp Vân Canh	Chưa hoàn thiện hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định.	
28	Hộ kinh doanh gia đình ông Nguyễn Duy Khanh	Chưa hoàn thiện hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định.	
29	Hộ kinh doanh gia đình ông Phan Châu Thành	Chưa hoàn thiện hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định.	
30	Nhà khách Thanh Bình	Chưa hoàn thiện hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định.	
31	DNTN sản xuất Trường Vĩnh	Chưa hoàn thiện hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định.	
32	DNTN sản xuất Hồ Sen	Chưa hoàn thiện hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định.	
33	Công ty TNHH Đá granite Đông Á	Chưa hoàn thiện hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước theo quy định.	